

Án số: 22/2022/HSST
Ngày 14/03/2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN YÊN MỸ, TỈNH HUNG YÊN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Trung Kiên.

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Vũ Thị The

Ông Lưu Quang Hưng.

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Kiên – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Yên Mỹ, tỉnh Hưng Yên.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Mỹ tham gia phiên tòa:

Ông Nguyễn Văn Mạnh – Kiểm sát viên.

Trong ngày 14/03/2022, tại trụ sở tòa án nhân dân huyện Yên Mỹ, tỉnh Hưng Yên, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 13/2022/TLST-HS ngày 26 tháng 01 năm 2022 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 17/2022/QĐXXST-HS ngày 11 tháng 02 năm 2022 đối với bị cáo:

Nguyễn Hữu D. Sinh năm: 1995. *Có mặt*

Sinh, trú quán: thôn M, xã H, huyện Y, tỉnh Hưng Yên.

Quốc tịch: Việt Nam. Dân tộc: Kinh. Tôn giáo: Không.

Nghề nghiệp: Lao động tự do. Trình độ học vấn: 9/12

Họ tên bố: Nguyễn Hữu L. Sinh năm 1969. Nghề nghiệp: Làm ruộng

Họ tên mẹ: Nguyễn Thị L. Sinh năm 1968. Nghề nghiệp: Làm ruộng.

Gia đình có 02 anh em, bị cáo là con thứ hai.

Vợ, con: Chưa có.

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 31/10/2021. Hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Hưng Yên.

*** Người làm chứng:**

- Bà Phạm Thị S, sinh năm 1965. *Vắng mặt*

- Anh Phạm Văn M, sinh năm 1985. *Vắng mặt*

Đều trú tại: thôn T, xã P, huyện Y, tỉnh Hưng Yên.

- Bà Nguyễn Thị T, sinh năm 1961. *Vắng mặt*

Trú tại: thôn T, xã H, huyện Y, tỉnh Hưng Yên.

- Bà Nguyễn Thị L, sinh năm 1968. *Vắng mặt*

Trú tại: thôn M, xã H, huyện Y, tỉnh Hưng Yên.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 12 giờ 30 phút ngày 31/10/2021, Nguyễn Hữu D sinh năm 1995 trú tại thôn M, xã H, huyện Y, tỉnh Hưng Yên nhận được điện thoại của người thanh niên chỉ biết tên là M ở thôn B, xã Y - là bạn cùng sử dụng ma túy với D rủ D đến nhà nghỉ Đ ở thôn T, xã Y, huyện Y để sử dụng ma túy thì D đồng ý. Đến khoảng 14 giờ 30 phút cùng ngày, D điều khiển xe mô tô biển số 89F1-243.60 đi đến nhà nghỉ Đ, khi đến D đi vào quây lể tân gặp bà Nguyễn Thị T, sinh năm 1961 trú tại thôn T, xã H, huyện Y - nhân viên lễ tân, D nói “cho cháu lên tầng 3 gặp bạn “ thì bà T đồng ý. Lúc này Nguyễn Hữu D đi lên phòng 302 vào phòng gặp người tên M thì M nói với D là giờ có việc cần phải đi về nên không sử dụng cùng D được, rồi M đưa cho D 01 vỏ bao thuốc lá Thăng Long màu vàng, D cầm và mở ra thấy bên trong có 01 túi nilon màu trắng miệng viền màu đỏ kích thước khoảng (3x2)cm bên trong là ma túy. Sau đó D hỏi M “hết bao nhiêu tiền” thì M nói “em cho anh lấy về mà chơi” rồi M đi về luôn, D cầm vỏ bao thuốc lá Thăng Long bên trong có ma túy đi xuống lán để xe của nhà nghỉ Đ thì thấy lực lượng Công an, D hoảng sợ ném vỏ bao thuốc lá có ma túy xuống dưới nền lán để xe ngay cạnh vị trí D đứng. Sau đó đã bị Công an huyện Yên bắt quả tang và thu giữ toàn bộ vật chứng liên quan.

Vật chứng thu giữ: tại nền lán xe nhà nghỉ, cạnh chân trái của Nguyễn Hữu D 01 vỏ bao thuốc lá Thăng Long màu vàng bên trong có 01 túi nilon màu trắng viền miệng túi màu đỏ, kích thước (3x2)cm bên trong chứa chất tinh thể màu trắng niêm phong ký hiệu M1; túi quần phía trước bên trái của D 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6s Plus màu gold bên trong có lắp sim; số tiền 210.000 đồng và 01 xe mô tô biển số 89F1-243.60.

Cùng ngày Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Yên Mỹ khám xét khẩn cấp chỗ ở của Nguyễn Hữu D. Kết quả khám xét thu giữ: Tại bình sứ để ở tầng 2 phòng ngủ của D 01 chai nhựa màu trắng, cao 18cm, đường kính 5cm, có nắp màu trắng nhựa trên nắp chai đục hai lỗ đường kính 0,5cm, trong chai nhựa này có đoạn ống hút nhựa màu vàng, dài 10cm, đường kính 0,5cm; 01 khẩu trang y tế màu xanh, kích thước (18x10)cm bọc bên trong 01 đoạn ống nhựa màu xanh tím dài 23cm đường kính 0,5cm; 01 nắp chai nhựa màu vàng cao 1,5cm, đường kính 2,5cm có đục 02 lỗ đều có đường kính 0,5cm; 01 đoạn ống hút nhựa màu tím dài 5cm đường kính 0,5cm; 01 đoạn ống kim loại sáng màu dài 5cm đường kính 0,2cm một đầu có gắn đoạn ống hút nhựa màu trắng, dài 1,5cm đường kính 0,2cm và 01 coóng thủy tinh dài 15cm được uốn thành hình chữ U, một đầu có hình cầu đường kính 2cm; Trên mặt đầu giường ngủ tại phòng ngủ tầng 2 01 bật lửa màu tím; Trong gối ngủ để trên giường ngủ kê trong phòng ngủ tầng 2 của D 01 nắp chai nhựa, màu trắng cao 02cm đường kính 2,5cm có đục 02 lỗ đường kính 0,5cm ở một lỗ có gắn đoạn ống hút nhựa màu tím dài 5cm đường kính 0,5cm. Tất cả đều được niêm phong ký hiệu K1.

Tại kết luận giám định số 341/MT-PC09 ngày 03/11/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hưng Yên kết luận: Mẫu chất dạng tinh thể màu trắng trong niêm phong ghi ký hiệu M1, có khối lượng là 0,399 gam (không phải ba chín chín gam), là ma túy, là loại: Methamphetamine. Hoàn lại 0,348 gam (không phải ba bốn tám gam)

Methamphetamine trong niêm phong ghi ký hiệu M1. Các mẫu vật hoàn lại được niêm phong giao cho Công an huyện Yên Mỹ, tỉnh Hưng Yên quản lý.

Chiếc xe mô tô biển số 89F1 - 243.60 là của D; chiếc điện thoại di động là của D sử dụng liên lạc với người tên M để rủ nhau sử dụng ma túy; Số tiền 210.000 đồng là tiền của D không liên quan đến hành vi phạm tội; Những đồ vật thu giữ được tại nhà D là của D mua trước đó mục đích để sử dụng ma túy.

Đối với đối tượng tên M sinh năm 1999 ở thôn B, xã Y, theo D khai là người đã cho D gói ma túy. Qua rà soát tại thôn B, xã Y không có đối tượng nào có thông tin như trên, nên tiếp tục xác minh, làm rõ xử lý sau.

Bản cáo trạng số 21/CT-VKS-YM ngày 26/01/2022 của Viện kiểm sát huyện Yên Mỹ đã truy tố bị cáo Nguyễn Hữu D về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa hôm nay:

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Mỹ tham gia phiên tòa có quan điểm xác định sự vắng mặt của người làm chứng tại phiên tòa không ảnh hưởng đến việc xét xử bị cáo nên đề nghị tiếp tục xét xử vụ án. Đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố; Sau khi phân tích, đánh giá, tính chất, mức độ nguy hiểm hành vi phạm tội, các tình tiết giảm nhẹ đối với bị cáo, đại diện Viện kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Nguyễn Hữu D phạm tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”.

Về hình phạt:

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo Nguyễn Hữu D từ 01 năm tù đến 01 năm 03 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 31/10/2021.

Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự và khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Tịch thu cho tiêu hủy 01 phong bì niêm phong mẫu hoàn lại sau giám định của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hưng Yên số 341/MT-PC09, bên trong có 0,384 gam ma túy loại Methamphetamine.

Tịch thu cho tiêu hủy: 01 coóng thủy tinh; 01 chai nhựa màu trắng trong có nắp nhựa màu trắng, trên nắp nhựa đục 02 lỗ; 01 khẩu trang y tế màu xanh; 01 đoạn ống nhựa màu xanh tím; 01 nắp chai nhựa màu vàng; 01 đoạn ống kim loại sáng màu một đầu có gắn ống hút nhựa màu trắng có đục 02 lỗ; 01 ống hút nhựa màu tím; 01 đoạn ống kim loại sáng màu một đầu có gắn ống hút nhựa màu trắng; 01 bật lửa màu tím; 01 nắp chai nhựa màu trắng có đục 02 lỗ, một lỗ có gắn đoạn ống hút nhựa màu tím (tất cả được niêm phong ký hiệu K1).

Tịch thu cho bán đấu giá sung ngân sách Nhà nước 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6s Plus màu vàng; 01 sim thuê bao Viettel số 0972536800 nắp bên trong cho tiêu hủy.

Trả lại cho bị cáo D: 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda, loại xe wave alpha màu trắng biển số 89F1-243.60, không có gương chiếu hậu; Số tiền 210.000 đồng

- Bị cáo D đã thành khẩn khai nhận, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình; Bị cáo có ý kiến đề nghị tiếp tục xét xử vụ án vắng mặt người tham gia tố tụng khác và xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Yên Mỹ, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Mỹ, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục, quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện là hợp pháp.

Về thủ tục tố tụng tại phiên tòa: Bị cáo và đại diện VKSND huyện Yên Mỹ đều có đề nghị tiếp tục xét xử vụ án vắng mặt của người làm chứng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử thấy rằng: Người làm chứng vắng mặt đã có đầy đủ lời khai và sự vắng mặt của họ không ảnh hưởng đến việc xét xử bị cáo. Vì vậy, HĐXX quyết định xét xử vụ án là hoàn toàn phù hợp với quy định pháp luật.

[2] Lời khai của bị cáo tại phiên tòa hôm nay phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, lời khai của người làm chứng và các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Như vậy, đã có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 15 giờ 00 phút, ngày 31/10/2021 tại nhà nghỉ Đ, thuộc thôn T, xã Y, huyện Y, tỉnh Hưng Yên, Nguyễn Hữu D có hành vi tàng trữ trái phép 0,399 gam ma túy, loại Methamphetamine mục đích để sử dụng thì bị phát hiện bắt quả tang.

Do đó, Viện kiểm sát huyện Yên Mỹ truy tố bị cáo về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật.

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm hại đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy. Bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, bị cáo buộc phải nhận thức được hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật, nhưng bị cáo vẫn cố ý phạm tội. Do đó, việc áp dụng hình phạt nghiêm khắc, tiếp tục cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định là cần thiết để cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành người có ích cho gia đình, xã hội và để phòng ngừa tội phạm nói chung, các tội phạm liên quan đến tệ nạn ma túy nói riêng.

Tuy nhiên, khi quyết định hình phạt Hội đồng xét xử cũng xem xét đến tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự mà bị cáo được hưởng theo quy định tại điểm s khoản 1 và khoản 2 điều 51 Bộ luật hình sự, đó là: Bị cáo đã thành khẩn báo, ăn năn hối cải; Gia đình bị cáo có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, đơn có xác nhận của chính quyền địa phương nơi bị cáo cư trú.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng nào.

[3] Về hình phạt bổ sung: Xét thấy, bị cáo không có nghề nghiệp thu nhập ổn định, nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[4] Về xử lý vật chứng: Đối với 0,384 gam ma túy loại Methamphetamine hoàn lại sau giám định là vật nhà nước cấm lưu hành nên cần tịch thu cho tiêu hủy.

Đối với 01 coóng thủy tinh; 01 chai nhựa màu trắng trong có nắp nhựa màu trắng, trên nắp nhựa đục 02 lỗ; 01 khẩu trang y tế màu xanh; 01 đoạn ống nhựa màu xanh tím; 01 nắp chai nhựa màu vàng; 01 đoạn ống kim loại sáng màu một đầu có gắn ống hút nhựa màu trắng có đục 02 lỗ; 01 ống hút nhựa màu tím; 01 đoạn ống kim loại sáng màu một đầu có gắn ống hút nhựa màu trắng; 01 bật lửa màu tím; 01 nắp chai nhựa màu trắng có đục 02 lỗ, một lỗ có gắn đoạn ống hút nhựa màu tím (tất cả được niêm phong ký hiệu K1). Đây là các đồ vật thu giữ của bị cáo, bị cáo sử dụng vào việc sử dụng ma túy, không còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu cho tiêu hủy.

Đối với 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6s Plus màu vàng, có lắp 01 sim thuê bao Viettel số 0972536800 bên trong thu của bị cáo, bị cáo có sử dụng vào việc dùng để trao đổi rủ nhau đi sử dụng mua ma túy nên cần tịch thu cho bán đấu giá sung ngân sách Nhà nước chiếc điện thoại, sim bên trong không còn giá trị sử dụng nên cho tiêu hủy.

Đối với 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda, loại xe wave alpha màu trắng biển số 89F1-243.60 và số tiền 210.000 đồng thu giữ của bị cáo, xác định là tài sản của bị cáo không liên quan đến tội phạm nên sẽ trả lại cho bị cáo.

[5] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH

1. Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự. Khoản 2 Điều 106, khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Hữu D phạm tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”.

2. Xử phạt bị cáo Nguyễn Hữu D 01 (một) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 24/09/2021.

Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng đối với bị cáo.

3. Về xử lý vật chứng:

Tịch thu cho tiêu hủy 01 phong bì niêm phong mẫu hoàn lại sau giám định của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hưng Yên số 341/MT-PC09, bên trong có 0,384 gam ma túy loại Methamphetamine.

Tịch thu cho tiêu hủy: 01 coóng thủy tinh; 01 chai nhựa màu trắng trong có nắp nhựa màu trắng, trên nắp nhựa đục 02 lỗ; 01 khẩu trang y tế màu xanh; 01 đoạn ống nhựa màu xanh tím; 01 nắp chai nhựa màu vàng; 01 đoạn ống kim loại sáng màu một đầu có gắn ống hút nhựa màu trắng có đục 02 lỗ; 01 ống hút nhựa màu tím; 01 đoạn ống kim loại sáng màu một đầu có gắn ống hút nhựa màu trắng; 01 bật lửa màu tím; 01 nắp chai nhựa màu trắng có đục 02 lỗ, một lỗ có gắn đoạn ống hút nhựa màu tím (tất cả được niêm phong ký hiệu K1).

Tịch thu cho bán đấu giá sung ngân sách Nhà nước 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6s Plus màu vàng; 01 sim thuê bao Viettel số 0972536800 nắp bên trong cho tiêu hủy.

Trả lại cho bị cáo D: 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda, loại xe wave alpha màu trắng biển số 89F1-243.60, không có gương chiếu hậu; Số tiền 210.000 đồng

(Tình trạng theo Biên bản giao nhận vật chứng giữa Cơ quan cảnh sát điều tra - Công an huyện Yên Mỹ và Chi cục thi hành án huyện Yên Mỹ ngày 18/02/2022).

4. Về án phí: Buộc bị cáo Nguyễn Hữu D phải chịu 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

5. Bị cáo có mặt tại phiên tòa, có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Hưng Yên
- VKSND huyện Yên Mỹ.
- Chi cục THA dân sự huyện Yên Mỹ.
- Công an huyện Yên Mỹ.
- Người TGT.
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Trung Kiên